QUAN HỆ ĐỐI TÁC HỢP TÁC CHIẾN LƯỢC "TRONG MỌI THỜI TIẾT" TRUNG QUỐC-PAKISTAN DƯỚI LĂNG KÍNH CỦA CHỦ NGHĨA KIẾN TẠO

Châu Khánh Tâm, Lương Ngọc Oanh

Khoa Đông phương học-Nhật Bản học, Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

chaukhanhtam@hcmussh.edu.vn, oanhluongdph@hcmussh.edu.vn

TÓM TẮT— Quan hệ đối tác hợp tác chiến lược "trong mọi thời tiết" giữa Trung Quốc và Pakistan là một mẫu hình quan hệ song phương tiêu biểu dù hai quốc gia khác biệt sâu sắc trên nhiều phương diện. Dựa trên nền tảng lý thuyết của chủ nghĩa kiến tạo trong quan hệ quốc tế, kết hợp với phương pháp phân tích định tính các nguồn tư liệu sơ cấp và thứ cấp uy tín, bài viết nhằm lý giải các động lực chính góp phần duy trì và củng cố mối quan hệ bền vững giữa Trung Quốc và Pakistan trong hơn bảy thập kỷ qua. Kết quả nghiên cứu cho thấy nhận thức chiến lược chung, diễn ngôn chính trị và bản sắc, niềm tin chính trị và lịch sử tương tác giữa Trung Quốc và Pakistan, cùng với sự suy giảm lòng tin của Pakistan đối với Mỹ, là những trụ cột cốt lõi cấu thành mối quan hệ hữu nghị này. Ngoài ra, phân tích cũng chỉ ra rằng mối quan hệ Trung Quốc-Pakistan mang tính đa chiều và có qua có lại, qua đó góp phần hình thành một nền tảng vững chắc cho quan hệ song phương trong dài hạn. Những phát hiện trên chứng tỏ chủ nghĩa kiến tạo cung cấp một lăng kính hữu hiệu để soi tỏ những yếu tố vô hình và phi vật chất thúc đẩy liên kết giữa các quốc gia trong hệ thống quốc tế.

Từ khóa— Chủ nghĩa kiến tạo, mọi thời tiết, Pakistan, quan hệ hữu nghị, Trung Quốc

I. GIỚI THIỆU

Trong bối cảnh trật tự thế giới ngày càng biến động và khó lường, quan hệ đối tác bền chặt và "trong mọi thời tiết" Trung Quốc-Pakistan nổi lên như một mối quan hệ song phương điển hình trong quan hệ quốc tế đương đại. Mặc dù có nhiều khác biệt về quy mô lãnh thổ và dân số, hệ thống chính trị, sức mạnh quân sự, kinh tế, văn hóa, cũng như vị thế và tham vọng quốc tế, hai quốc gia này lại có mối liên kết lâu dài và bền chặt kể từ những ngày đầu thành lập. Thậm chí có ý kiến cho rằng mối quan hệ này gắn bó chặt chẽ hơn nhiều liên minh chính thức khác [1]. Quan hệ Trung Quốc-Pakistan được thiết lập chính thức vào năm 1951 và từng bước phát triển mạnh mẽ sau chiến tranh Trung-Ấn năm 1962. Từ thập niên 1960 đến nay, hai nước không chỉ mở rộng hợp tác chính trị, ngoại giao và quốc phòng mà còn xây dựng quan hệ đối tác chiến lược toàn diện trên nhiều lĩnh vực như kinh tế-thương mại, khoa học-kỹ thuật, hạt nhân, văn hóa-xã hội, giáo dục và nhiều lĩnh vực khác, từ đó tạo nên một mạng lưới hợp tác đa chiều và bền vững. Vào năm 2015, Trung Quốc và Pakistan nhất trí nâng quan hệ lên thành đối tác hợp tác chiến lược "trong mọi thời tiết". Tình hữu nghị 'trong mọi thời tiết' có nghĩa là mối quan hệ hữu nghị giữa Trung Quốc và Pakistan không bị tác động bởi những thay đổi trên trường quốc tế cũng như tình hình nội bộ của hai nước, và thay vào đó vẫn luôn bền vững và không ngừng phát triển [2]. Đặc biệt, việc khởi động Hành lang kinh tế Trung Quốc-Pakistan (CPEC) từ năm 2015 đã đưa quan hệ song phương trở thành một trong những trụ cột chiến lược quan trọng tại khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương. Trong hơn 70 năm qua, hai quốc gia đã luôn sát cánh bên nhau dù trong thuận cảnh hay khó khăn, đồng thời xây dựng nên một mối quan hệ hữu nghị đặc biệt bền chặt như sắt thép. Sự phát triển của quan hệ đối tác chiến lược này tạo ra ảnh hưởng đáng kể trong cục diện địa chính trị toàn cầu, góp phần điều chỉnh cán cân quyền lực ở khu vực châu Á và định hình các xu hướng trong trật tự quốc tế đa cực [3]. Trong bối cảnh thế giới liên tục biến động, sự vững mạnh và ổn định của mối quan hệ Trung Quốc-Pakistan mang ý nghĩa quan trọng đối với hòa bình, thịnh vượng khu vực và giữ vai trò không thể thiếu trong việc thúc đẩy một trật tự quốc tế công bằng và đa dạng. Dẫu vậy, trong bối cảnh nghiên cứu tại Việt Nam, các công trình chuyên sâu phân tích quan hệ Trung Quốc-Pakistan nói chung và những động lực thúc đẩy mối quan hệ này nói riêng vẫn chưa được quan tâm một cách đầy đủ. Thực tiễn đó đặt ra câu hỏi nghiên cứu quan trọng: *Quan hệ Trung Quốc-Pakistan được hình thành trong bối cảnh như thế nào, và những yếu tố nào đã và đang hun đúc cho mối quan hệ song phương này?* Trong khuôn khổ bài viết, các tác giả vận dụng chủ nghĩa kiến tạo trong quan hệ quốc tế để xem xét một cách hệ thống vai trò của các yếu tố vô hình và trừu tượng như nhận thức và niềm tin trong tiến trình hình thành và phát triển quan hệ Trung Quốc-Pakistan. Việc giải quyết vấn đề nghiên cứu này góp phần nhận diện bản chất của một trong những quan hệ đối tác chiến lược quan trọng ở khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương, một điểm nóng chiến lược của thế kỷ 21.

II. PHƯƠNG PHÁP

Nghiên cứu này vận dụng chủ nghĩa kiến tạo trong quan hệ quốc tế nhằm phân tích sự hình thành và phát triển của quan hệ đối tác hợp tác chiến lược "trong mọi thời tiết" giữa Trung Quốc và Pakistan. Khác với phần lớn các lý thuyết quan hệ quốc tế chủ đạo vốn mang tính duy vật, chủ nghĩa kiến tạo lập luận rằng hành vi của quốc gia được định hình không chỉ bởi các yếu tố hữu hình như sức mạnh quân sự và năng lực kinh tế mà còn bởi các yếu tố phi vật chất và trừu tượng như ý tưởng, bản sắc, nhận thức, quan niệm, niềm tin, chuẩn mực và diễn ngôn chính trị [4] [5]. Theo lý thuyết này, thế giới, cũng như những gì con người có thể nhận thức về thế giới, đều được kiến

tạo về mặt xã hội [6]. Hay nói cách khác, thế giới xã hội là sản phẩm do chính con người tạo ra [7]. Do đó, lợi ích và bản sắc của quốc gia không tồn tại một cách cố định và khách quan mà được kiến tạo thông qua hành động và quá trình tương tác xã hội giữa các chủ thể trong hệ thống quốc tế [8] [9]. Trong bài viết này, nhóm tác giả vận dụng chủ nghĩa kiến tạo để phân tích về mối quan hệ Trung Quốc-Pakistan trên ba chiều. Thứ nhất là nhận thức chiến lược chung, thể hiện qua việc cả hai quốc gia đều xem Ấn Độ là đối thủ chiến lược quan trọng tại khu vực Nam Á. Thứ hai là diễn ngôn chính trị và bản sắc, được phản ánh qua việc Trung Quốc và Pakistan thường xuyên mô tả nhau là đối tác hợp tác chiến lược "trong mọi thời tiết" và "người anh em sắt", hay mối quan hệ song phương "cao hơn núi, sâu hơn biển, vững bền hơn thép và ngọt ngào hơn mật ong". Những diễn ngôn này không đơn thuần mang tính biểu tượng, mà còn góp phần xây dựng và thúc đẩy nhận thức về sự gắn bó chiến lược giữa hai quốc gia. Thứ ba là yếu tố niềm tin chính trị và lịch sử tương tác được hình thành và củng cố thông qua quá trình hỗ trợ lẫn nhau trong các thời điểm khủng hoảng. Bên cạnh đó, nghiên cứu cũng xem xét sự suy giảm lòng tin của Pakistan đối với Mỹ như một yếu tố góp phần thúc đẩy sự gần gũi giữa Pakistan và Trung Quốc.

Về phương pháp nghiên cứu, bài viết sử dụng phương pháp phân tích định tính kết hợp với nghiên cứu trường hợp nhằm làm rõ động lực hình thành và duy trì quan hệ hữu nghị Trung Quốc-Pakistan. Nguồn dữ liệu được thu thập từ các tài liệu sơ cấp và thứ cấp có độ tin cậy cao. Các tài liệu sơ cấp bao gồm phát biểu của lãnh đạo hai nước, văn kiện ngoại giao và các tuyên bố chính thức liên quan đến quan hệ song phương. Trong khi đó, các tài liệu thứ cấp bao gồm bài báo khoa học, sách chuyên khảo, và các công trình học thuật liên quan đến chủ nghĩa kiến tạo và quan hệ Trung Quốc-Pakistan. Khung thời gian nghiên cứu trải dài từ năm 1951 đến nay, khi hai quốc gia thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức. Thông qua việc kết hợp chủ nghĩa kiến tạo với phương pháp nghiên cứu trường hợp, bài viết hướng tới việc làm rõ rằng quan hệ Trung Quốc-Pakistan không chỉ được duy trì bởi các lợi ích chiến lược và vật chất, mà còn bởi sự kiến tạo lâu dài của nhận thức, diễn ngôn chính trị, bản sắc và niềm tin chính trị giữa hai quốc gia.

III. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

A. NHẬN THỨC CHIẾN LƯỢC CHUNG GIỮA TRUNG QUỐC VÀ PAKISTAN

Một trong những yếu tố nền tảng góp phần duy trì quan hệ đối tác hợp tác chiến lược "trong mọi thời tiết" giữa Trung Quốc và Pakistan là nhận thức chiến lược chung về đối thủ. Theo quan điểm của chủ nghĩa kiến tạo, cách các quốc gia nhận thức về bạn bè, đối thủ và các mối đe dọa có ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình hình thành lợi ích cũng như định hướng hành vi đối ngoại. Trong trường hợp Trung Quốc và Pakistan, cả hai đều từng trải qua nhiều cuộc xung đột với Ấn Độ và cùng xem quốc gia này là một đối thủ chiến lược quan trọng tại Nam Á.

Đối với quan hệ Trung Quốc-Ấn Độ, mặc dù hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao từ sớm và duy trì hợp tác trong nhiều lĩnh vực, những bất đồng liên quan đến vấn đề biên giới, an ninh và ảnh hưởng khu vực vẫn liên tục gây ra căng thẳng. Các tranh chấp lãnh thổ dọc đường biên giới nhiều lần dẫn đến đối đầu quân sự và khủng hoảng an ninh, trong đó nổi bật là vụ đụng độ tại Thung lũng Galwan năm 2020 khiến nhiều binh sĩ của cả hai bên thiệt mạng. Bên cạnh đó, sự khác biệt trong nhận thức chiến lược cùng với cạnh tranh địa chính trị ngày càng gia tăng khiến quan hệ song phương thường xuyên dao động giữa hợp tác và đối đầu. Trong khi đó, quan hệ Pakistan-Ấn Độ mang dấu ấn sâu sắc của lịch sử xung đột bắt nguồn từ quá trình phân chia tiểu lục địa Ấn Độ năm 1947. Sự kiện này dẫn đến sự ra đời của hai quốc gia độc lập với những khác biệt đáng kể về chính trị, tôn giáo và nhận thức an ninh. Tranh chấp chủ quyền tại khu vực Kashmir nhanh chóng trở thành nguyên nhân cốt lõi gây căng thẳng và đã dẫn đến nhiều cuộc chiến tranh cũng như xung đột giữa hai nước. Ngoài vấn đề lãnh thổ, cạnh tranh chiến lược, chạy đua vũ trang và các cáo buộc liên quan đến khủng bố xuyên biên giới tiếp tục làm gia tăng bất đồng. Mặc dù đã có nhiều nỗ lực đối thoại và hòa giải, quan hệ Pakistan-Ấn Độ nhìn chung vẫn bị chi phối bởi trạng thái căng thẳng và thiếu lòng tin kéo dài.

Quay trở lại với quan hệ Trung Quốc-Pakistan, nhiều tác giả nhận định rằng bước ngoặt quan trọng trong quan hệ Trung Quốc-Pakistan xuất hiện sau cuộc chiến tranh Trung-Ấn năm 1962 [10] [11]. Cuộc xung đột này đã khiến Bắc Kinh nhìn nhận New Delhi như một đối thủ chiến lược dài hạn, trong khi xem Islamabad như một đối tác tiềm năng trong khu vực. Sự tương đồng trong nhận thức chiến lược về Ấn Độ đã tạo điều kiện để Trung Quốc và Pakistan xích lại gần nhau hơn, đồng thời đặt nền móng cho sự phát triển của quan hệ đối tác song phương trong những thập niên tiếp theo. Từ đó, Pakistan dần trở thành một trong những đối tác quan trọng nhất của Trung Quốc tại Nam Á, còn Bắc Kinh được Islamabad xem là đối trọng chiến lược chủ chốt nhằm cân bằng ảnh hưởng ngày càng gia tăng của Ấn Độ trong khu vực.

B. DIỄN NGÔN CHÍNH TRỊ VÀ BẢN SẮC

Theo chủ nghĩa kiến tạo, diễn ngôn chính trị đóng vai trò quan trọng trong việc định hình quan hệ quốc tế. Trong trường hợp Trung Quốc-Pakistan, diễn ngôn chính thức của cả hai nước từ lâu đã nhấn mạnh mối quan hệ giữa hai nước như một "quan hệ đối tác hợp tác chiến lược trong mọi thời tiết" và thường được ví von là "tình hữu nghị anh em son sắt" (鐵桿兄弟) [12]. Những diễn ngôn này không đơn thuần mang tính biểu tượng hay ngoại giao, mà

còn góp phần hình thành nhận thức xã hội về tính đặc biệt của quan hệ Trung Quốc-Pakistan. Từ góc nhìn kiến tạo, việc các diễn ngôn hữu nghị được lặp lại thường xuyên trong các phát biểu chính thức, truyền thông và hoạt động ngoại giao đã tạo ra một cấu trúc nhận thức chung giữa hai quốc gia. Điều này giúp củng cố niềm tin chính trị và duy trì kỳ vọng rằng hai bên sẽ tiếp tục hỗ trợ lẫn nhau trong các thời điểm khó khăn. Về phía Trung Quốc, các nhà lãnh đạo nước này nhiều lần gọi Pakistan là "người anh em sắt", đồng thời nhấn mạnh rằng quan hệ hai nước được xây dựng trên nền tảng tin cậy và hỗ trợ lẫn nhau [13] [14]. Trong một cuộc phỏng vấn, Thủ tướng Trung Quốc Lý Khắc Cường đã nhận xét như sau về Pakistan và mối quan hệ Trung Quốc-Pakistan: "Khi nhắc đến Pakistan, những từ đầu tiên xuất hiện trong tâm trí người Trung Quốc là "người anh em sắt". Đối với chúng tôi, Pakistan luôn là một người bạn đáng tin cậy, vững bền như sắt" [15]. Ngoài ra, tại một cuộc họp báo của Bộ Ngoại giao Trung Quốc năm 2022, người phát ngôn nước này đã nhấn mạnh rằng: "mối quan hệ hữu nghị và tương trợ giữa nhân dân Trung Quốc và Pakistan bền chặt hơn vàng, còn tình hữu nghị "vững chắc như thép" giữa hai quốc gia đã bén rễ sâu trong lòng người dân và mang sức sống mạnh mẽ" [16]. Về phía Pakistan, Thủ tướng Yousuf Raza Gilani phát biểu rằng tình hữu nghị giữa hai nước "cao hơn núi, sâu hơn biển, vững bền hơn thép và ngọt ngào hơn mật ong" [17]. Gần đây hơn, Bộ trưởng Quốc phòng Pakistan Khawaja Asif nói rằng hai quốc gia có một mối quan hệ đối tác được thử thách theo thời gian, và nhấn mạnh rằng Trung Quốc là một quốc gia láng giềng đáng tin cậy [18]. Những phát biểu này phản ánh quá trình kiến tạo bản sắc đối tác chiến lược lâu dài, trong đó cả hai quốc gia đều xem đối phương là một phần quan trọng trong định hướng đối ngoại của mình.

Bên cạnh những diễn ngôn chính trị hoa mỹ, Trung Quốc và Pakistan còn xây dựng hình ảnh chung như những quốc gia đang phát triển chống chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa thực dân trong thời kỳ cận-hiện đại, đồng thời cùng đối mặt với áp lực từ phương Tây. Cả hai đều nhấn mạnh nguyên tắc chủ quyền quốc gia, không can thiệp vào công việc nội bộ và quyền tự quyết của các quốc gia đang phát triển. Chính sự tương đồng về bản sắc chính trị này đã góp phần củng cố nền tảng tư tưởng cho quan hệ song phương, giúp mối quan hệ vượt ra ngoài logic lợi ích vật chất đơn thuần.

C. NIỀM TIN CHÍNH TRỊ VÀ LỊCH SỬ TƯƠNG TÁC

Niềm tin chính trị giữa Trung Quốc và Pakistan được thể hiện rõ qua việc hai nước thường xuyên hỗ trợ lẫn nhau trong các vấn đề then chốt liên quan đến lợi ích quốc gia, đặc biệt là trong những giai đoạn khó khăn và khủng hoảng. Trong giai đoạn Trung Quốc bị cô lập trên trường quốc tế vào thập niên 1960 và đầu thập niên 1970, Pakistan đóng vai trò cầu nối quan trọng, được ví là "cánh cửa" giúp Bắc Kinh bước ra thế giới bên ngoài, đồng thời tiếp cận với Mỹ và cộng đồng quốc tế [19]. Đặc biệt, Pakistan đã hỗ trợ chuyến đi bí mật của Ngoại trưởng Mỹ Henry Kissinger tới Trung Quốc năm 1971, mở đường cho việc Mỹ công nhận nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa [20]. Về phía mình, Trung Quốc nhiều lần ủng hộ Pakistan tại Liên Hợp Quốc, đồng thời phản đối các nỗ lực cô lập Islamabad trong các vấn đề liên quan đến khủng bố và hạt nhân [21] [22]. Không chỉ dừng lại ở lĩnh vực ngoại giao, niềm tin chính trị còn được củng cố thông qua hợp tác quốc phòng và an ninh giữa hai quốc gia. Trung Quốc đã giúp Pakistan vượt qua những giai đoạn khó khăn và luôn sát cánh cùng Pakistan khi an ninh quốc gia của nước này bị đe dọa. Trong các cuộc chiến tranh Ấn Độ-Pakistan vào các năm 1965, 1971, và 1999, Trung Quốc thể hiện sự ủng hộ đối với Pakistan và cung cấp hỗ trợ kinh tế cũng như quân sự cho Pakistan [23]. Sau đó, Bắc Kinh tiếp tục hỗ trợ Islamabad hiện đại hóa quân đội và phát triển năng lực hạt nhân, góp phần củng cố vị thế chiến lược của Pakistan tại Nam Á [24]. Có tác giả nhận định rằng mặc dù hai nước chưa bao giờ ký kết một hiệp ước quốc phòng chính thức, Trung Quốc vẫn được xem là đồng minh đáng tin cậy nhất và luôn đứng về phía Pakistan mỗi khi xảy ra xung đột với Ấn Độ [25]. Về hợp tác ứng phó thiên tai và dịch bệnh, Trung Quốc và Pakistan đã hỗ trợ lẫn nhau một cách nhiệt tình và kịp thời trong những thời điểm khó khăn. Chẳng hạn, vào năm 2008, khi trận động đất thảm khốc xảy ra tại Tứ Xuyên, Pakistan đã ngay lập tức điều toàn bộ máy bay vận tải để chuyển toàn bộ lượng lều dự trữ của mình sang hỗ trợ Trung Quốc; ở chiều ngược lại, khi Pakistan hứng chịu trận lũ lụt nghiêm trọng vào năm 2010, Trung Quốc đã cử đội ngũ y tế cứu trợ lớn nhất từ trước đến nay tới hỗ trợ nước này [2]. Ngoài ra, trong đại dịch COVID-19, hai quốc gia đã hỗ trợ lẫn nhau về vật tư y tế, vaccine và viện trợ nhân đạo. Bên cạnh đó, Trung Quốc cũng tích cực tham gia đầu tư cơ sở hạ tầng và phát triển Hành lang kinh tế Trung Quốc-Pakistan, biến Pakistan trở thành mắt xích quan trọng trong Sáng kiến Vành đai và Con đường. Từ góc nhìn kiến tạo, những tương tác và hành động hỗ trợ lặp đi lặp lại trong nhiều lĩnh vực đa dạng trong suốt chiều dài quan hệ hai nước đã góp phần hình thành nhận thức rằng Trung Quốc và Pakistan là những đối tác chiến lược đáng tin cậy và có trách nhiệm bảo vệ lợi ích của nhau.

Bên cạnh niềm tin được xây dựng với Trung Quốc, sự suy giảm lòng tin của Pakistan đối với Mỹ cũng là yếu tố quan trọng thúc đẩy quan hệ Trung Quốc-Pakistan ngày càng gắn bó hơn. Theo chủ nghĩa kiến tạo, trải nghiệm lịch sử và tương tác đối ngoại có khả năng định hình nhận thức chiến lược và bản sắc đối ngoại của quốc gia. Trong trường hợp Pakistan, nhiều biến cố lịch sử đã khiến Islamabad dần hình thành nhận thức rằng Mỹ là đối tác thiếu ổn định và không hoàn toàn đáng tin cậy. Về mặt lịch sử, Mỹ là một đồng minh quân sự và tài chính quan trọng của Pakistan. Tuy vậy, trong chiến tranh Trung-Ấn năm 1962, Mỹ đã hỗ trợ Ấn Độ về hậu cần và ngoại giao, khiến Pakistan cảm thấy lợi ích an ninh của mình không được Washington coi trọng [26]. Sau đó, trong các cuộc chiến

tranh Ấn Độ-Pakistan năm 1965 và 1971, Mỹ đã cắt viện trợ cho Pakistan, làm gia tăng cảm giác bị bỏ rơi trong giới lãnh đạo Islamabad [27]. Những sự kiện này đã tác động đáng kể đến nhận thức chiến lược của Pakistan về vai trò của Mỹ trong khu vực Nam Á. Quan hệ Mỹ-Pakistan tiếp tục trở nên căng thẳng trong vấn đề hạt nhân. Trong khi Trung Quốc hỗ trợ Pakistan hiện đại hóa năng lực quốc phòng và phát triển chương trình hạt nhân, Mỹ lại áp đặt các biện pháp trừng phạt đối với Pakistan sau các vụ thử hạt nhân năm 1998 [28]. Điều này khiến Pakistan dần nhìn nhận Trung Quốc như một đối tác ổn định và đáng tin cậy hơn trong lĩnh vực an ninh chiến lược. Sự kiện tiêu diệt Osama Bin Laden tại Abbottabad năm 2011 là bước ngoặt quan trọng khiến lòng tin giữa Mỹ và Pakistan suy giảm nghiêm trọng. Việc Mỹ tiến hành chiến dịch quân sự đơn phương trên lãnh thổ Pakistan mà không thông báo trước đã khiến Islamabad xem đây là hành động xâm phạm chủ quyền quốc gia. Từ góc nhìn kiến tạo, sự kiện này không chỉ tạo ra bất mãn nhất thời mà còn góp phần tái định hình nhận thức đối ngoại của Pakistan đối với Mỹ. Sau sự kiện Abbottabad, Pakistan tiếp tục nhấn mạnh vai trò trung tâm của Trung Quốc trong chính sách đối ngoại của mình. Chuyến thăm Bắc Kinh của Thủ tướng Yousuf Raza Gilani ngay sau vụ việc cho thấy Pakistan mong muốn tái khẳng định sự gắn bó chiến lược với Trung Quốc [23]. Gần đây hơn, Bộ trưởng Quốc phòng Pakistan Khawaja Asif mô tả quan hệ với Mỹ mang tính "giao dịch hoặc ve vãn", qua đó cho thấy Islamabad không xem Washington là đối tác được xây dựng trên nền tảng niềm tin lâu dài [29].

IV. KẾT LUẬN

Dựa trên những phân tích ở trên, bài viết cho thấy quan hệ đối tác hợp tác chiến lược "trong mọi thời tiết" giữa Trung Quốc và Pakistan ngày càng được củng cố và trở thành một trong những mối quan hệ song phương bền vững và sâu sắc nhất tại châu Á hiện nay. Mối quan hệ này không chỉ được duy trì bởi sự hội tụ về lợi ích địa chiến lược và nhu cầu hợp tác an ninh, mà còn được định hình và củng cố bởi các yếu tố phi vật chất như nhận thức chiến lược, diễn ngôn chính trị, bản sắc, và niềm tin chiến lược được tích lũy qua nhiều thập kỷ tương tác. Trường hợp Trung Quốc-Pakistan cho thấy sự bền vững của một mối quan hệ song phương không chỉ phụ thuộc vào các tính toán quyền lực hay lợi ích vật chất, mà còn gắn liền với việc hình thành những nhận thức và kỳ vọng chung giữa các chủ thể. Về mặt lý luận, nghiên cứu khẳng định giá trị của chủ nghĩa kiến tạo trong việc bổ sung cho các cách tiếp cận truyền thống như chủ nghĩa hiện thực và chủ nghĩa tự do khi giải thích sự phát triển và tính bền vững của quan hệ Trung Quốc-Pakistan. Kết quả nghiên cứu đồng thời gợi mở rằng các yếu tố ý tưởng và nhận thức có thể đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì và tăng cường quan hệ đối tác chiến lược lâu dài giữa các quốc gia. Trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược ngày càng gia tăng tại khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương, quan hệ Trung Quốc-Pakistan nhiều khả năng sẽ tiếp tục giữ vị trí quan trọng trong cấu trúc địa chính trị khu vực. Tuy nhiên, mối quan hệ này cũng đối mặt với những thách thức liên quan đến an ninh, quản trị, tài chính, tình hình nội bộ của Pakistan cũng như những biến động của môi trường quốc tế. Dù vậy, nền tảng nhận thức chiến lược và niềm tin chính trị được xây dựng trong suốt hơn bảy thập kỷ qua vẫn là nguồn lực quan trọng giúp hai bên duy trì sự ổn định và khả năng thích ứng trước những thay đổi của bối cảnh khu vực và toàn cầu. Về mặt hạn chế, nghiên cứu chủ yếu tập trung vào các yếu tố thuộc phạm trù phi vật chất và tinh thần dưới góc độ chủ nghĩa kiến tạo, trong khi chưa đi sâu phân tích tác động của các biến số kinh tế, quân sự hoặc so sánh với các trường hợp quan hệ đối tác chiến lược khác. Do đó, các nghiên cứu tiếp theo có thể kết hợp nhiều cách tiếp cận lý thuyết khác nhau, chẳng hạn như chủ nghĩa hiện thực, chủ nghĩa tự do hoặc kinh tế chính trị quốc tế, nhằm cung cấp cách lý giải toàn diện hơn về động lực, giới hạn và triển vọng của quan hệ Trung Quốc-Pakistan.

V. TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Irshad, M. S., Xin, Q., Hao, H., & Arshad, H. (2017). *SWOT analysis of Pakistan-China free trade agreement: Pros and cons*, International Journal of Asian Social Science. https://ssrn.com/abstract=2803990

[2] Li, Q. (2021). China-Pakistan "Iron Brotherhood": 70 Years Hand in Hand, *https://www.ciis.org.cn/english/COMMENTARIES/202109/t20210908_8122.html*, Accessed date: May 21, 2026

[3] Farooq, M. S., Feroze, N., & Sun, X. (2025). *China-Pakistan strategic partnership and its impact on global power dynamics: Analyzing the role of the Shanghai Cooperation Organization*, China Quarterly of International Strategic Studies. DOI: https://doi.org/10.1142/S2377740025500046

[4] Hoàng Khắc Nam (2018). *Giáo trình nhập môn quan hệ quốc tế*. Nhà xuất bản Đại học quốc gia Hà Nội.

[5] Jackson, R., & Sørensen, G. (2013). *Introduction to International Relations: Theories and Approaches* (5th ed.). Oxford University Press.

[6] McGlinchey, S., Walters, R., & Scheinpflug, C. (Eds.) (2017). *International Relations Theory*. E-International Relations Publishing.

[7] Onuf, N. (2012). *World of Our Making: Rules and Rule in Social Theory and International Relations* (1st ed.). Routledge. DOI: https://doi.org/10.4324/9780203722428

[8] Bloor, K. (2022). *Understanding global politics*. E-International Relations Publishing.

[9] Heywood, A. (2015). *Key Concepts in Politics and International Relations* (2nd ed.). Palgrave. DOI: https://doi.org/10.1007/978-1-137-49477-1

[10] Barua, S. (2024). Analyzing Pakistan-China Relations in 2024: Identifying Weak Points and Challenges to the All-Weather Friendship, *https://www.icwa.in/show_content.php?lang=1&level=3&ls_id=12201&lid=7432*, Accessed date: May 22, 2026

[11] Miller, M. C. (2022). How China and Pakistan forged close ties, *https://www.cfr.org/articles/how-china-and-pakistan-forged-close-ties*, Accessed date: May 26, 2026

[12] Lin, S.-T. (2026). Chinese Citizens in Pakistan: "Iron Brother Friendship" or an Iron Cage?, *https://snu.edu.in/centres/centre-of-excellence-for-himalayan-studies/research/chinese-citizens-in-pakistan-iron-brother-friendship-or-an-iron-cage/en/*, Accessed date: May 25, 2026

[13] Kanwal, S., Pitafi, A. H., Malik, M. Y., Khan, N. A., & Rashid, R. M. (2020). *Local Pakistani Citizens' Benefits and Attitudes Toward China-Pakistan Economic Corridor Projects*, Sage Open. DOI: https://doi.org/10.1177/2158244020942759

[14] Ministry of Foreign Affairs, People's Republic of China (2015). President Xi Jinping Delivers Important Speech at Pakistan's Parliament Entitled "Building a China-Pakistan Community of Shared Destiny to Pursue Closer Win-Win Cooperation", *https://www.mfa.gov.cn/eng/zy/jj/2015zt/xjpdbjstjxgsfwbfydnxycxyfldrhyhwlhy60znjnhd/202406/t20240606_11381322.html*, Accessed date: March 20, 2026

[15] The State Council, People's Republic of China. (2013). Written interview given by Premier Li Keqiang to Pakistani press, *https://english.www.gov.cn/premier/speeches/2014/08/23/content_281474983013128.htm*, Accessed date: March 19, 2026

[16] Embassy of the People's Republic of China in the USA. (2022). Foreign Ministry Spokesperson Wang Wenbin's Regular Press Conference on January 12, 2022, *https://us.china-embassy.gov.cn/eng/fyrth/202201/t20220112_10481428.htm*, Accessed date: March 18, 2026

[17] India Today (2011). For Pakistan, China's friendship is 'sweeter than honey', *https://www.indiatoday.in/world/pakistan/story/pakistan-china-ties-sweeter-than-honey-142120-2011-09-26*, Accessed date: March 16, 2026

[18] Hindustan Times (2025). Is China worried about Pakistan 'flirting' with US? Defence minister Khawaja Asif responds, *https://www.hindustantimes.com/world-news/pakistan-defence-minister-says-china-not-worried-about-our-flirtations-with-us-101758950126090.html*, Accessed date: March 15, 2026

[19] Small, A. (2020). *The China-Pakistan axis: Asia's new geopolitics*. Penguin Random House India.

[20] Rafiq, A. (2017). The China-Pakistan Economic Corridor: Barriers and impact, *https://www.usip.org/sites/default/files/2017-10/pw135-the-china-pakistan-economic-corridor.pdf*, Accessed date: March 25, 2026

[21] Bhaskar, R. (2025). *How can India balance the Pakistan-China nexus*. National Book Trust, India.

[22] Ramachandran, S. (2022). China's Blocking Spree in the 1267 Sanctions Committee, *https://thediplomat.com/2022/11/chinas-blocking-spree-in-the-1267-sanctions-committee/*, Accessed date: March 21, 2026

[23] Beckley, M. (2012). China and Pakistan: Fair-weather friends, *https://www.yalejournal.org/publications/china-and-pakistan-fair-weather-friends*, Accessed date: March 24, 2026

[24] Curtis, L., & Scissors, D. (2012). The limits of the Pakistan-China alliance, *https://www.heritage.org/asia/report/the-limits-the-pakistan-china-alliance*, Accessed date: March 23, 2026

[25] Hussain, Z. (2017). The China-Pakistan Economic Corridor and the new regional geopolitics, *https://www.ifri.org/en/papers/china-pakistan-economic-corridor-and-new-regional-geopolitics*, Accessed date: May 22, 2026

[26] Shah, A. R. (2018). The coming of Pakistan-China 'Entente Cordiale 2.0', *https://thediplomat.com/2018/09/the-coming-of-pakistan-china-entente-cordiale-2-0/*, Accessed date: March 9, 2026

[27] Gilani, T. (2006). *US-Pakistan relations: The way forward*, Parameters. DOI: https://doi.org/10.55540/0031-1723.2326

[28] U.S. International Trade Commission (1999). Overview and analysis of the economic impact of U.S. sanctions with respect to India and Pakistan, *https://www.usitc.gov/publications/332/pub3236.pdf*, Accessed date: March 13, 2026

[29] Hasan, M. (2025). Pakistan's Defense Minister Defends Imprisonment of Imran Khan, 'Flirtatious' Relations with US, China's Treatment of Uyghurs, and More, *https://zeteo.com/p/pakistans-defense-minister-defends*, Accessed date: March 19, 2026

CHINA-PAKISTAN ALL-WEATHER STRATEGIC COOPERATIVE PARTNERSHIP THROUGH THE LENS OF CONSTRUCTIVISM

Chau Khanh Tam, Luong Ngoc Oanh

ABSTRACT— The 'all-weather' strategic cooperative partnership between China and Pakistan represents a notable model of bilateral relations despite the profound differences between the two nations across multiple dimensions. Drawing upon the theoretical framework of constructivism in international relations and employing qualitative analysis of authoritative primary and secondary sources, this study seeks to elucidate the key drivers that have sustained and strengthened the enduring China-Pakistan relationship over the past seven decades. The findings reveal that shared strategic perceptions, political discourse and identity, political trust and historical interactions between China and Pakistan, as well as Pakistan's diminishing trust in the United States, constitute the core pillars underpinning this enduring friendship. Furthermore, the analysis demonstrates that China-Pakistan relations are multidimensional and reciprocal in nature, thereby providing a solid foundation for the long-term development of bilateral ties. These findings suggest that constructivism offers an effective analytical framework for understanding the intangible and non-material factors that foster connections among states within the international system.

Keywords— All-weather, China, constructivism, friendly relations, Pakistan



Lương Ngọc Oanh tốt nghiệp ngành Ngôn ngữ và Văn tự Hán (hướng Văn tự học) tại Đại học Trung Sơn, Quảng Châu, Trung Quốc, hiện là giảng viên chuyên ngành Trung Quốc học tại Khoa Đông phương học-Nhật Bản học, Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh. Lĩnh vực nghiên cứu, quan tâm: Trung Quốc học, Huấn hỗ học, Văn tự học, lịch sử Hán ngữ, nghiên cứu thụ đắc ngôn ngữ.



Châu Khánh Tâm tốt nghiệp ngành Chính trị học và Quan hệ quốc tế tại Đại học Gautam Buddha, Uttar Pradesh, Ấn Độ, hiện là giảng viên chuyên ngành Ấn Độ học tại Khoa Đông phương học-Nhật Bản học, Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh. Lĩnh vực nghiên cứu, quan tâm: Quan hệ quốc tế ở khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương, Ấn Độ học, chính sách đối ngoại Ấn Độ.